TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2018/QĐST-KDTM	*Thành phố Huế, ngày 15 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 24/2018/TLST-KDTM ngày 09 tháng 4 năm 2018;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lương Thị Ngọc H; Địa chỉ: Số 22 đường H, phường L, quận K, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Nguyễn Quốc H, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo uỷ quyền nguyên đơn:

Ông Nguyễn Đình E, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh Huế; Địa chỉ: Số 50 đường H, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Ông Lê Văn V, chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh Huế; Địa chỉ: Số 50 đường H, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

(Văn bản ủy quyền số: 1272/GUQ-SGB ngày 10/8/2017).

- *Bị đơn:* Ông Giang Trung U, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số 42 đường K, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Giang Đại S, sinh năm 1964 và bà Lương Thị Ngọc H, sinh năm 1963; Cùng địa chỉ: Số 42 đường K, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ông Giang Trung U thừa nhận còn nợ của Công ty trách nhiệm hữu hạn V (sau đây gọi tắt là công ty V) số tiền tạm tính đến ngày 31/01/2018 là 9.021.667.712 đồng *(Chín tỷ, không trăm hai mươi mốt triệu, sáu trăm sáu mươi bảy nghìn, bảy trăm mười hai đồng)*, trong đó nợ gốc là 4.970.000.000 đồng *(Bốn tỷ, chín trăm bảy mươi triệu đồng)*, nợ lãi là 4.051.677.712 đồng *(Bốn tỷ, không trăm năm mươi mốt triệu, sáu trăm bảy mươi bảy nghìn, bảy trăm mười hai đồng)*.

2.2. Về phương thức thanh toán: Đến ngày 26/5/2018 Ông Giang Trung U phải trả hết số tiền còn nợ cho công ty V là 9.021.667.712 đồng *(Chín tỷ, không trăm hai mươi mốt triệu, sáu trăm sáu mươi bảy nghìn, bảy trăm mười hai đồng)*, trong đó nợ gốc là 4.970.000.000 đồng *(Bốn tỷ, chín trăm bảy mươi triệu đồng)*, nợ lãi là 4.051.677.712 đồng *(Bốn tỷ, không trăm năm mươi mốt triệu, sáu trăm bảy mươi bảy nghìn, bảy trăm mười hai đồng)*. Ông Giang Trung U còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc kể từ ngày 01/02/2018 cho đến khi thanh toán hết số nợ trên theo mức lãi suất thoả thuận trong các hợp đồng tín dụng số 998/2012/HĐTD-NH-CN ngày 13/11/2012; Hợp đồng tín dụng số 853/2012/HĐTD-NH-CN, ngày 25/9/2012; Hợp đồng tín dụng số 413/2013/HĐTD-NH-CN ngày 14/6/2013; Hợp đồng tín dụng số 677/2013/HĐTD-NH-CN ngày 06/9/2013; Hợp đồng tín dụng số 435/2013-NH-CN ngày 04/6/2013.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:

- Trường hợp Ông Giang Trung U không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì công ty V có quyền đề nghị Chi cục thi hành án dân sự thành phố Huế kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp bảo đảm cho khoản vay được mô tả theo các hợp đồng thế chấp đã ký để thu hồi nợ gồm:

Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 401, tờ bản đồ số 14, diện tích 242,3m^2, tọa lạc tại địa chỉ: Khu quy hoạch K, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC XXXXXX do Ủy ban nhân dân thành phố Huế cấp ngày 09/7/2010 đứng tên Ông Giang Đại S và bà Lương Thị Ngọc H. Theo hợp đồng thế chấp số 169/HĐBĐ-2010 ngày 13/11/2012.

Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất toạ lạc tại thửa đất số 25,

tờ bản đồ số 19, diện tích 107m^2, tọa lạc tại địa chỉ: Số 65 đường B, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 88/119/01 do Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 11/12/2000 đứng tên bà Trương Thị S và (con) Phan Thị Thế N, thay đổi nội dung ngày 21/8/2001, 06/9/2004, 09/8/2010 đứng tên Ông Giang Đại S và bà Lương Thị Ngọc H. Theo hợp đồng thế chấp số 91/HĐBĐ-2012 ngày 31/5/2012 và văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp số 141/HĐBĐ-2012 ngày 25/9/2012.

- Trường hợp sau khi bán tài sản bảo đảm mà không đủ thanh toán số tiền vốn gốc nợ vay, tiền lãi vay, lãi phạt và các chi phí liên quan thì Ông Giang Trung U có trách nhiệm tiếp tục thanh toán cho Công ty V số tiền còn thiếu cho đến khi trả hết nợ.

2.4. Về chi phí định giá tài sản: Công ty V chịu toàn bộ. Công ty V đã nộp đủ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Nay không phải nộp.

2.5. Về án phí tranh chấp: Do các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trong phiên hoà giải nên phải chịu án phí tranh chấp theo quy định là: [112.000.000 đồng + (0,1% x (9.021.667.712 đồng – 4.000.000.0000 đồng))]/ 2 = 58.510.833 đồng (làm tròn số là 58.511.000 đồng). Ông Giang Trung U chịu toàn bộ án phí tranh chấp là 58.511.000 đồng. Hoàn trả lại cho Công ty V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 81.108.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2013/004756 ngày 09/4/2018 tại Chi cục THADS thành phố Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- CCTHADS thành phố Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu KDTM.

THẨM PHÁN

Trương Thị Đào Vi